

CHUẨN BỊ VÀ TIẾN HÀNH THẬT TỐT ĐẠI HỘI XIII CỦA ĐẢNG, ĐƯA ĐẤT NƯỚC BƯỚC VÀO MỘT GIAI ĐOẠN PHÁT TRIỂN MỚI

Nguyễn Phú Trọng

Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam

Chủ tịch nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Trưởng Tiểu ban Văn kiện Đại hội XIII của Đảng

Đã gần một thế kỷ nay (90 năm kể từ ngày có Đảng), đối với nước ta, cứ mỗi lần tổ chức, tiến hành Đại hội toàn quốc của Đảng là một lần được coi như một sự kiện trọng đại, có ý nghĩa lịch sử, đánh dấu bước phát triển mới của đất nước. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng lần này diễn ra trong bối cảnh tình hình thế giới và khu vực có những diễn biến rất nhanh, phức tạp, khó dự báo; đất nước đứng trước nhiều thuận lợi, thời cơ và khó khăn, thách thức với rất nhiều vấn đề mới đặt ra; cán bộ, đảng viên và nhân dân ta đặt kỳ vọng vào những quyết sách đúng đắn, mạnh mẽ, sáng suốt của Đảng. Với phương châm: *Đoàn kết - Dân chủ - Kỷ cương - Sáng tạo - Phát triển*, Đại hội không chỉ kiểm điểm việc thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XII của Đảng mà còn nhìn lại 35 năm tiến hành công cuộc đổi mới, 30 năm thực hiện Cương lĩnh năm 1991, 10 năm thực hiện Cương lĩnh (bổ sung, phát triển năm 2011), Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2011 - 2020; đề ra phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ 2021 - 2026, xác định mục tiêu, phương hướng đến năm 2030 (kỷ niệm tròn 100 năm thành lập Đảng) và tầm nhìn phát triển đất nước đến năm 2045 (kỷ niệm 100 năm thành lập nước Việt Nam Dân chủ cộng hoà, nay là Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam). Vì vậy, đây chắc chắn cũng sẽ là một dấu mốc quan trọng trong quá trình phát triển của Đảng ta, dân tộc ta, đất nước ta, có ý nghĩa định hướng tương lai, tiếp tục đẩy mạnh toàn diện và đồng bộ công cuộc đổi mới, hội nhập và phát triển đất nước.

Dự thảo các văn kiện trình Đại hội lần này đã và đang được chuẩn bị một cách rất công phu, bài bản, chu đáo; quán triệt sâu sắc nguyên tắc kết hợp nhuần nhuyễn giữa *lý luận và thực tiễn*, giữa *kiên định và đổi mới*, giữa *kế thừa và phát triển*; trên cơ sở phát huy tối đa dân chủ, lắng nghe các ý kiến đóng góp của các nhà khoa học, cán bộ, đảng viên và nhân dân; lựa chọn, chắt lọc, tham khảo các đề xuất tâm huyết, trách nhiệm; kết tinh trí tuệ và sức sáng tạo của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta. *Báo cáo chính trị* là văn kiện trung tâm của Đại hội, cùng với *Báo cáo tổng kết thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2011 - 2020, xây dựng Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm*

2021 - 2030; Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020 và phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025; Báo cáo tổng kết công tác xây dựng Đảng và thi hành Điều lệ Đảng. Các văn kiện trình Đại hội của Đảng đã thể hiện được những quan điểm, chủ trương, phương hướng lớn, cho thấy tầm nhìn, tư duy chiến lược của Đảng, khát vọng phát triển của dân tộc và quyết tâm chính trị của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta trong công cuộc xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh thân yêu của chúng ta. Đại hội cấp cơ sở và trên cơ sở vừa qua đã tiến hành thảo luận chu đáo tất cả các dự thảo Văn kiện Đại hội. Tôi được biết, ý kiến đóng góp rất phong phú, đa dạng, nhiều chiều, dưới những góc độ khác nhau, cách tiếp cận khác nhau. Các Tiểu ban Văn kiện đã tổng hợp và tiếp thu, bổ sung, hoàn thiện các báo cáo. Đến đại hội các đảng bộ trực thuộc Trung ương và Đại hội đại biểu toàn quốc, các đại biểu, các đoàn đại biểu chắc chắn sẽ còn tiếp tục tham gia thảo luận. Tôi không trình bày lại từng nội dung báo cáo, mà đề cập những vấn đề chung có tính chất khái quát, tổng hợp, gợi mở thêm một số vấn đề lớn, quan trọng, để tiếp tục xin ý kiến Đại hội.

*
* *
*

I- Nhìn lại nhiệm kỳ Đại hội XII, chúng ta vui mừng nhận thấy, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta đã phát huy tinh thần đoàn kết, thể hiện bản lĩnh, trí tuệ, sự nỗ lực sáng tạo, vượt qua nhiều khó khăn, thách thức, thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm, *đạt được nhiều thành tựu rất quan trọng*; đất nước tiếp tục phát triển nhanh và *khá toàn diện*, chuyển biến tích cực, với nhiều dấu ấn nổi bật:

- Trong bối cảnh kinh tế và thương mại toàn cầu suy giảm, sau đó lại rơi vào khủng hoảng nghiêm trọng do tác động của đại dịch Covid-19, kinh tế nước ta vẫn duy trì được tốc độ tăng trưởng bình quân khá cao (đạt khoảng 6%), là một trong những nền kinh tế tăng trưởng nhanh nhất khu vực và thế giới. Chất lượng tăng trưởng được cải thiện; kinh tế vĩ mô vẫn ổn định khá vững chắc; các cân đối lớn của nền kinh tế cơ bản được bảo đảm; kỷ luật, kỷ cương tài chính - ngân sách nhà nước được tăng cường. Đầu tư xã hội, năng lực sản xuất kinh doanh tăng mạnh. Tiềm lực, quy mô và sức cạnh tranh của nền kinh tế tiếp tục được nâng lên một bước. Xã hội cơ bản ổn định, đời sống của nhân dân ngày càng được nâng cao (tỉ lệ hộ nghèo từ 58% (năm 1993), 9,88% (năm 2016) giảm xuống còn dưới 3% vào năm 2020). Các lĩnh vực an sinh xã hội, y tế,

giáo dục - đào tạo, khoa học - công nghệ, bảo vệ tài nguyên môi trường, phát triển văn hoá, xây dựng con người Việt Nam, v.v... có nhiều chuyển biến tích cực, có mặt khá nổi trội.

- Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị được đặc biệt quan tâm, tiến hành toàn diện trên tất cả các mặt chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ, tạo dấu ấn nổi bật. Công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí chuyển biến mạnh mẽ, được triển khai quyết liệt, bài bản, đi vào chiều sâu, có bước đột phá và đạt nhiều kết quả cụ thể, rõ rệt, tích cực. Tình trạng tham nhũng, tiêu cực, suy thoái, tự diễn biến, tự chuyển hoá trong Đảng và hệ thống chính trị từng bước được kiểm chế. Nhiều vụ án kinh tế, tham nhũng, nhất là các vụ án lớn, nghiêm trọng lần lượt được phát hiện, điều tra, tiến hành khởi tố, truy tố, xét xử nghiêm minh, không có vùng cấm, không có ngoại lệ, tạo sức răn đe, cảnh tỉnh rất lớn, được cán bộ, đảng viên và nhân dân hoan nghênh, đánh giá cao và đồng tình ủng hộ.

- Trước tình hình thế giới và khu vực có những diễn biến phức tạp, các thế lực thù địch tăng cường chống phá, quốc phòng, an ninh của nước ta tiếp tục được tăng cường. An ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội được giữ vững. Hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế được đẩy mạnh, không ngừng mở rộng và đi vào chiều sâu, góp phần củng cố môi trường hoà bình, ổn định cho phát triển; kiên quyết, kiên trì giữ vững độc lập, chủ quyền, quyền chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ và các lợi ích chiến lược của đất nước; uy tín, vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế không ngừng được nâng cao.

- Đặc biệt, trong năm 2020, nhờ có sự lãnh đạo nhạy bén, đúng đắn của Đảng và Nhà nước; sự chỉ đạo, điều hành quyết liệt, kịp thời của Chính phủ; sự vào cuộc đồng bộ, tích cực của cả hệ thống chính trị; sự đồng tình, hưởng ứng, ủng hộ mạnh mẽ của nhân dân cả nước và đồng bào ta ở nước ngoài, chúng ta đã khống chế, cơ bản kiểm soát, ngăn chặn được sự lây lan của đại dịch Covid-19 trong cộng đồng, hạn chế tối đa những thiệt hại, tổn thất do dịch bệnh gây ra, bảo đảm an sinh và phúc lợi xã hội cho nhân dân; từng bước khôi phục sản xuất kinh doanh, nỗ lực hoàn thành ở mức cao nhất các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của năm 2020 và cả giai đoạn 2016 - 2020. Việt Nam trở thành một điểm sáng trong việc khống chế, ngăn chặn đại dịch Covid-19 thành công, được thế giới ghi nhận và đánh giá cao, góp phần nâng cao niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa.

Những thành tựu đạt được 5 năm qua có *cả nguyên nhân khách quan và chủ quan*, trong đó quan trọng nhất là sự lãnh đạo, chỉ đạo đúng đắn của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư và các cấp uỷ đảng trong việc

triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XII, giải quyết kịp thời, có hiệu quả nhiều vấn đề mới nảy sinh trong thực tiễn; sự quản lý, điều hành nhạy bén, quyết liệt của Chính phủ và chính quyền các cấp; sự nỗ lực đổi mới nội dung và phương thức hoạt động của Quốc hội; sự đoàn kết thống nhất, phối hợp đồng bộ của cả hệ thống chính trị; phát huy truyền thống yêu nước và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; sự nỗ lực của đội ngũ cán bộ, đảng viên; tinh thần lao động tích cực, sáng tạo, trách nhiệm của nhân dân; sự tín nhiệm, đồng tình, ủng hộ của cộng đồng quốc tế.

Những thành tựu đó là sản phẩm kết tinh sức sáng tạo, là kết quả của cả một quá trình nỗ lực phấn đấu bền bỉ, liên tục qua nhiều nhiệm kỳ của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta; góp phần tạo nên những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử của nước ta. Tôi đã nhiều lần nói rằng, với tất cả sự khiêm tốn, chúng ta vẫn có thể khẳng định: Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay. Từ một nước nhỏ bé, nghèo nàn, lạc hậu, trình độ rất thấp, hầu như không có tên trên bản đồ thế giới, ngày nay Việt Nam đã vươn lên trở thành một nước có quy mô dân số gần 100 triệu người, đang phát triển, có thu nhập trung bình, có quan hệ với hầu hết các nước trên thế giới, tham gia hầu hết các tổ chức quốc tế và là thành viên, đối tác tin cậy và có trách nhiệm của cộng đồng quốc tế. Nói như thế để chúng ta có thêm niềm tin, niềm phấn khởi và tự hào, tiếp tục khẳng định con đường đi lên của chúng ta là đúng đắn, phù hợp với quy luật khách quan, phù hợp với thực tiễn Việt Nam và xu thế phát triển của thời đại; đường lối của Đảng ta là đúng đắn, sáng tạo; sự lãnh đạo của Đảng là sáng suốt, nhân tố hàng đầu quyết định mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam; Cương lĩnh chính trị của Đảng tiếp tục là ngọn cờ tư tưởng, lý luận dẫn dắt dân tộc ta vững vàng đẩy mạnh công cuộc đổi mới; là nền tảng để Đảng ta tiếp tục hoàn thiện đường lối xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong thời kỳ mới.

Năm năm thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng là thực tiễn nóng hổi rất sinh động, phong phú để chúng ta *tiếp tục khẳng định, bổ sung và làm sâu sắc thêm những bài học kinh nghiệm đã được đúc rút từ những nhiệm kỳ trước*:

Thứ nhất, công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng (xây dựng tổ chức, xây dựng con người) phải được triển khai toàn diện, đồng bộ, thường xuyên cả về tư tưởng, chính trị, đạo đức, tổ chức và cán bộ. Kiên định, vững vàng trên nền tảng tư tưởng của Đảng đi đôi với xây dựng tổ chức bộ máy của Đảng và cả hệ thống chính trị thực sự tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Thấm nhuần sâu sắc di huấn của Chủ tịch Hồ Chí Minh "cán bộ là cái gốc của mọi công việc", "muôn việc thành công hoặc thất bại, đều do cán bộ tốt hoặc kém". Do đó,

công tác tổ chức, cán bộ phải là điểm đột phá, là "then chốt" của nhiệm vụ "then chốt", có liên quan đến sự sống còn của Đảng, vận mệnh của chế độ; sự phát triển nhanh và bền vững của đất nước. Phải hết sức chú trọng xây dựng và làm trong sạch đội ngũ cán bộ, nhất là xây dựng đội ngũ cán bộ cấp chiến lược đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; phát huy trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên; chức vụ càng cao càng phải gương mẫu.

Thứ hai, trong lãnh đạo, điều hành, tổ chức thực hiện, phải có quyết tâm rất cao, nỗ lực rất lớn, thật sự năng động, sáng tạo, chú trọng tạo đột phá để phát triển; coi trọng chất lượng, hiệu quả thực tế của công việc và đề cao trách nhiệm người đứng đầu. Khắc phục bằng được sự yếu kém, chậm trễ trong công tác lãnh đạo, điều hành, tổ chức thực hiện chủ trương, chính sách. Giữ vững kỷ luật, kỷ cương trong tổ chức thực hiện luật pháp, chính sách, thực thi công vụ; đồng thời phải bảo vệ những cán bộ, đảng viên có ý chí chiến đấu cao, gương mẫu thực hiện nguyên tắc, kỷ luật của Đảng và pháp luật của Nhà nước, dám đổi mới sáng tạo, dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đương đầu với khó khăn, thử thách và quyết liệt trong hành động.

Thứ ba, trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ, phải hết sức chú trọng tính đồng bộ, toàn diện để vừa đáp ứng những mục tiêu cấp bách, trước mắt, giải quyết dứt điểm những yếu kém, ách tắc, tồn đọng; vừa xây dựng đồng bộ thể chế phát triển để thực hiện các mục tiêu lâu dài, cơ bản và bền vững của đất nước theo hướng bảo đảm hài hoà giữa đổi mới kinh tế và đổi mới chính trị, văn hoá, xã hội; giữa tăng trưởng kinh tế với phát triển văn hoá, con người, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội; giải quyết tốt các vấn đề xã hội, bảo vệ tài nguyên, môi trường; giữa phát triển kinh tế, xã hội với bảo đảm quốc phòng, an ninh; giữa độc lập, tự chủ với tăng cường đối ngoại, hội nhập quốc tế; thực sự coi trọng, phát huy vai trò của giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ trong điều kiện mới.

Thứ tư, trong bảo đảm quốc phòng, an ninh và đối ngoại, phải chủ động nghiên cứu, nắm bắt, dự báo đúng tình hình, chủ động có những phương án đối phó, không để bị động, bất ngờ; xử lý đúng đắn, hiệu quả mối quan hệ với các nước lớn, các đối tác chiến lược, các nước bạn bè truyền thống và các nước láng giềng; vừa quan tâm đến việc nâng cao uy tín, hình ảnh của đất nước, vừa hết sức cảnh giác trước những âm mưu, thủ đoạn ngày càng tinh vi, nham hiểm của các thế lực thù địch, phản động, cơ hội chính trị luôn ráo riết chống phá Đảng, Nhà nước và nhân dân ta, nhất là trên lĩnh vực chính trị, tư tưởng.

Thứ năm, trong mọi công việc của Đảng và Nhà nước, luôn xác định "dân là gốc", thật sự tin tưởng, tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân;

kiên trì thực hiện đúng nguyên tắc: "dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng". Nhân dân là trung tâm, là chủ thể của công cuộc đổi mới; mọi chủ trương, chính sách phải thực sự xuất phát từ nguyện vọng, quyền và lợi ích chính đáng của nhân dân. Đảng phải chăm lo đầy đủ và sâu sắc đến đời sống, lợi ích của nhân dân; xây dựng mối quan hệ gắn bó máu thịt với nhân dân; dựa vào nhân dân để xây dựng Đảng, lấy kết quả công việc, sự hài lòng và tín nhiệm của nhân dân làm tiêu chí quan trọng để đánh giá chất lượng tổ chức bộ máy và chất lượng cán bộ, đảng viên. Để củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng, phải kiên quyết, tích cực làm trong sạch đội ngũ cán bộ của Đảng, khắc phục các hiện tượng sa sút, thoái hoá về phẩm chất, lối sống của một bộ phận cán bộ, đảng viên, củng cố và xây dựng các tổ chức đảng thật trong sạch, vững mạnh, làm cho Đảng thật sự là người lãnh đạo, người đầy tớ thật trung thành của nhân dân.

Những bài học kinh nghiệm quý báu đó là cơ sở quan trọng để Đảng ta tiếp tục vận dụng, phát huy trong lãnh đạo, chỉ đạo, giúp chúng ta có thêm bản lĩnh và tự tin trước nhiều khó khăn, thách thức mới, nặng nề hơn do tác động của đại dịch Covid-19 và suy thoái kinh tế toàn cầu khi bước vào nhiệm kỳ khoá XIII.

II- Về phương hướng, nhiệm vụ của nhiệm kỳ Đại hội XIII và giai đoạn sắp tới: Dự báo trong những năm tới, bối cảnh quốc tế, khu vực tiếp tục có nhiều thay đổi phức tạp, nhanh chóng, khó lường. Dưới tác động của đại dịch Covid-19, thế giới rơi vào khủng hoảng nghiêm trọng nhiều mặt, cả về y tế, kinh tế, xã hội và quản trị. Cạnh tranh chiến lược, cạnh tranh kinh tế, chiến tranh thương mại tiếp tục diễn ra gay gắt. Cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư phát triển mạnh mẽ, tạo đột phá trên nhiều lĩnh vực, tạo ra cả thời cơ và thách thức đối với mọi quốc gia. Các nước nỗ lực điều chỉnh chiến lược và phương thức phát triển nhằm thích ứng với tình hình mới. Khu vực Châu Á - Thái Bình Dương có vị trí chiến lược ngày càng quan trọng. Tại Đông Nam Á, môi trường an ninh, tình hình tranh chấp chủ quyền trên Biển Đông tiếp tục diễn ra phức tạp. Biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh và các vấn đề an ninh phi truyền thống khác ngày càng tác động mạnh, nhiều mặt, đe dọa nghiêm trọng đến sự phát triển ổn định, bền vững của thế giới, khu vực và đất nước ta.

Trong khi đó, dù đạt được những kết quả rất đáng tự hào, *đất nước ta vẫn đứng trước nhiều khó khăn, thách thức*. Tăng trưởng kinh tế chưa tương xứng với tiềm năng, sau 4 năm đầu của nhiệm kỳ liên tục tăng trưởng cao, năm 2020 suy giảm mạnh, có thể chỉ còn 3%; chất lượng còn thấp và đang phải đối mặt với nhiều tác động tiêu cực của đại dịch Covid-19. Tính tự chủ và khả năng chống chịu của nền kinh tế chưa cao. Kinh tế nhà nước, nhất là doanh nghiệp

nhà nước hoạt động còn kém hiệu quả, đang gặp không ít khó khăn, ách tắc. Kinh tế tư nhân trong nước, kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài phát triển nhanh nhưng chưa thật bền vững. Công tác lãnh đạo, quản lý nhà nước về kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ tài nguyên môi trường còn nhiều bất cập, gây bức xúc xã hội. Đấu tranh bảo vệ chủ quyền quốc gia, toàn vẹn lãnh thổ còn phức tạp. Giá trị lịch sử, truyền thống văn hoá của dân tộc và con người Việt Nam chưa được phát huy đầy đủ. Năng lực xây dựng thể chế còn hạn chế; chất lượng luật pháp và chính sách còn thấp. Năng lực và phương thức lãnh đạo, sức chiến đấu của nhiều tổ chức đảng, đảng viên còn chưa ngang tầm nhiệm vụ. Cơ chế kiểm soát quyền lực trong Đảng, Nhà nước chưa đầy đủ, đồng bộ; hiệu lực, hiệu quả chưa cao. Những khó khăn, hạn chế và khuyết điểm đó đòi hỏi toàn Đảng, toàn dân và cả hệ thống chính trị nước ta phải quyết tâm cao, nỗ lực lớn và hành động quyết liệt hơn nữa để khắc phục cho bằng được. Tiếp tục đẩy mạnh công cuộc đổi mới, Đảng ta phải thật sự vững vàng, giữ vững bản chất cách mạng và khoa học, gắn bó mật thiết với nhân dân, được nhân dân tin cậy, yêu mến, để vượt qua mọi khó khăn, thách thức, lãnh đạo thực hiện thắng lợi mục tiêu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Tư tưởng chỉ đạo xuyên suốt của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta là kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; kiên định đường lối đổi mới của Đảng để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Đây là vấn đề có ý nghĩa sống còn đối với chế độ ta, là nền tảng vững chắc của Đảng ta, không cho phép ai được ngả nghiêng, dao động. Cần nắm vững và xử lý tốt mối quan hệ giữa kiên định và đổi mới, vận dụng sáng tạo. Nếu chỉ "kiên định" một cách máy móc thì dễ dẫn đến giáo điều, cứng nhắc, bảo thủ, nhưng nếu không kiên định, mà "đổi mới" một cách vô nguyên tắc thì cũng rất dễ rơi vào chủ nghĩa xét lại, chệch hướng, "đổi màu". Cho nên phải hiểu rõ, vận dụng đúng phương pháp biện chứng của chủ nghĩa Mác - Lênin: Kiên định phải gắn liền với sáng tạo và sáng tạo phải trên cơ sở kiên định phù hợp với thực tiễn, với yêu cầu đổi mới, hội nhập và phát triển đất nước.

Tư tưởng chiến lược phát triển tổng thể của đất nước ta trong giai đoạn tới là phát triển nhanh và bền vững, bảo đảm gắn kết chặt chẽ và triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, trong đó: Phát triển kinh tế - xã hội là trung tâm; xây dựng Đảng là then chốt; phát triển văn hoá là nền tảng tinh thần của xã hội; bảo đảm quốc phòng, an ninh là trọng yếu, thường xuyên.

Động lực và nguồn lực cho phát triển đất nước trong giai đoạn mới là khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, ý chí tự cường dân tộc, phát huy sức mạnh

tổng hợp của cả hệ thống chính trị và của nền văn hoá, con người Việt Nam; kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại. Đó là truyền thống quý báu của dân tộc được Đảng ta vận dụng sáng tạo trong suốt 90 năm lãnh đạo nhân dân đấu tranh giành độc lập dân tộc, thống nhất đất nước và xây dựng chủ nghĩa xã hội; có ý nghĩa cực kỳ quan trọng khi đất nước đang ở bước ngoặt có tính lịch sử, cần huy động những nguồn lực vật chất và tinh thần to lớn để tiếp tục bứt phá, vươn lên. Việc chúng ta ngăn chặn và kiểm soát được đại dịch Covid-19 vừa qua là một ví dụ minh chứng hùng hồn khẳng định tính ưu việt của chế độ ta, truyền thống đoàn kết, lòng yêu nước, tình nhân ái và ý chí kiên cường của dân tộc ta, nhân dân ta; tuyệt đối không bao giờ được tự mãn, chủ quan, lơ là; càng trong khó khăn, thử thách, phẩm chất và truyền thống đó càng phải được phát huy, càng phải được nhân lên gấp bội.

Nhân tố có ý nghĩa quyết định thành công của sự nghiệp xây dựng, phát triển đất nước, bảo vệ Tổ quốc là tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền và sức chiến đấu của Đảng; xây dựng Nhà nước và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là đội ngũ cán bộ cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ, gắn bó mật thiết với nhân dân. Với một đảng cách mạng chân chính, trong sạch, vững mạnh, có đủ bản lĩnh, trí tuệ, kinh nghiệm, uy tín lãnh đạo như Đảng ta, được nhân dân hết lòng tin yêu, ủng hộ, chúng ta sẽ có một sức mạnh to lớn, vượt qua mọi khó khăn, thử thách, không thể lực nào ngăn cản nổi dân tộc ta đi lên, lập nên những kỳ tích mới trong sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước ngày càng đàng hoàng hơn, to đẹp hơn như Bác Hồ hằng mong ước.

Phát huy ý chí, sức mạnh đại đoàn kết dân tộc, Đại hội sắp tới chúng ta cần có tầm nhìn xa hơn đến giữa thế kỷ XXI: Phấn đấu đưa nước ta trở thành một nước phát triển theo định hướng xã hội chủ nghĩa, đặt ra những mục tiêu và nhiệm vụ cụ thể phải hoàn thành cho mỗi chặng đường; thể hiện rõ tính kế thừa và phát triển, tính liên tục và hoàn chỉnh trong tiến trình xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta; là tâm huyết, trí tuệ và niềm tin, là "ý Đảng, lòng Dân" hoà quyện cùng mong muốn, khát vọng và ý chí vươn tới một tương lai rạng rỡ của đất nước và toàn dân tộc.

Báo cáo chính trị trình ra Đại hội lần này đề ra mục tiêu tổng quát là: Nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền và sức chiến đấu của Đảng; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện; củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, chế độ xã hội chủ nghĩa; phát huy sức sáng tạo, ý chí, khát vọng phát triển và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, kết hợp với sức mạnh thời đại; đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc

đổi mới, công nghiệp hoá, hiện đại hoá, phát triển nhanh và bền vững đất nước; bảo vệ vững chắc Tổ quốc, giữ vững môi trường hoà bình, ổn định; *phấn đấu để đến giữa thế kỷ XXI, nước ta trở thành nước phát triển, theo định hướng xã hội chủ nghĩa.*

Trên nguyên tắc bảo đảm tính khoa học, khả thi và thực tiễn; kế thừa và bổ sung phù hợp với những thay đổi trong từng giai đoạn phát triển của đất nước; đồng thời tham khảo kinh nghiệm của các nước và những chuẩn mực phát triển chung của thế giới, chúng ta xác định *các mục tiêu cụ thể* hướng tới những dấu mốc phát triển quan trọng của đất nước ta:

- *Đến năm 2025:* Là nước đang phát triển có công nghiệp theo hướng hiện đại, vượt qua mức thu nhập trung bình thấp.

- *Đến năm 2030,* kỷ niệm 100 năm thành lập Đảng: Là nước đang phát triển có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao.

- *Đến năm 2045,* kỷ niệm 100 năm thành lập Nước: Trở thành nước phát triển, thu nhập cao.

Mục tiêu tổng quát và mục tiêu cụ thể mà Đại hội đề ra là cơ sở hết sức quan trọng để xác định phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp xây dựng, phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc; bảo đảm tính đồng bộ, khả thi, vừa đáp ứng được các yêu cầu lâu dài, vừa có trọng tâm và các khâu đột phá chiến lược cần ưu tiên triển khai thực hiện; tạo sự thống nhất từ nhận thức cho đến hành động của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta trong giai đoạn từ nay đến giữa thế kỷ XXI. Cụ thể là:

Một là, tiếp tục đổi mới mạnh mẽ tư duy, xây dựng, hoàn thiện đồng bộ thể chế phát triển bền vững về kinh tế, chính trị, văn hoá, xã hội, bảo vệ môi trường, v.v..., khơi dậy mọi tiềm năng và nguồn lực, tạo động lực mới cho sự phát triển nhanh và bền vững đất nước. Trước hết, *tập trung hoàn thiện toàn diện, đồng bộ thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa* trên cơ sở thống nhất nhận thức đây là mô hình kinh tế tổng quát của nước ta trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Chú trọng xây dựng, hoàn thiện các thể chế, chính sách để giải quyết hiệu quả, hài hoà mối quan hệ giữa nhà nước, thị trường và xã hội. Đặc biệt, *phải tạo được những bước đột phá thực sự về thể chế để giải quyết những vấn đề thực tiễn đang đặt ra, rất thiết thực và cụ thể* như: Huy động, quản lý, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực cho phát triển, khắc phục tình trạng tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong việc quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên, tài sản công; tích tụ, tập trung đất đai cho phát triển nông nghiệp công nghệ cao; phát triển đồng bộ và tạo ra sự liên kết giữa các chủ thể kinh tế và các

loại hình tổ chức sản xuất kinh doanh; đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của khu vực kinh tế nhà nước và doanh nghiệp nhà nước; khuyến khích, tạo thuận lợi cho kinh tế tư nhân phát triển trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế; tháo gỡ tình trạng không thống nhất, mâu thuẫn, chông chéo trong xây dựng và thực thi pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch đang cản trở sự phát triển và vận hành của nền kinh tế thị trường đầy đủ, hiện đại và hội nhập quốc tế.

*Hai là, đổi mới mạnh mẽ mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế, đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động và sức cạnh tranh của nền kinh tế trên cơ sở nhận thức đây là nhiệm vụ cơ bản, trọng yếu, có ý nghĩa quyết định đối với việc thực hiện mục tiêu phát triển nhanh và bền vững đất nước. Tạo bước chuyển căn bản nền kinh tế sang mô hình tăng trưởng trên cơ sở sử dụng hiệu quả các nguồn lực, tiến bộ khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo, phát huy tiềm năng, lợi thế của các ngành, lĩnh vực, các địa phương và cả nước. **Đẩy mạnh đột phá xây dựng kết cấu hạ tầng hiện đại, đồng bộ** tạo nền tảng thúc đẩy sự phát triển của *những ngành mới, lĩnh vực mới, nhất là kinh tế số, xã hội số và chính phủ số*. Xây dựng nền công nghiệp quốc gia vững mạnh; phát triển nền nông nghiệp sản xuất hàng hoá lớn, ứng dụng công nghệ cao; phát triển mạnh khu vực dịch vụ dựa trên nền tảng kinh tế số và ứng dụng những thành tựu khoa học công nghệ hiện đại. Thực hiện nhất quán chủ trương khoa học và công nghệ là quốc sách hàng đầu, là động lực quan trọng nhất để phát triển lực lượng sản xuất hiện đại, đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Tạo đột phá mạnh mẽ trong phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao thông qua đổi mới căn bản, toàn diện, đồng bộ giáo dục và đào tạo; trong đó chú trọng xây dựng đồng bộ thể chế, chính sách, đổi mới đồng bộ mục tiêu, nội dung, chương trình, phương thức, phương pháp giáo dục và đào tạo theo hướng hiện đại, hội nhập quốc tế, xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, kiên quyết khắc phục bệnh thành tích, xử lý nghiêm các tiêu cực trong giáo dục và đào tạo.*

Ba là, thực hiện đúng, đầy đủ vấn đề quản lý phát triển xã hội bền vững; giải quyết hài hoà các quan hệ lợi ích trong xã hội. Xử lý hiệu quả mối quan hệ giữa thực hành dân chủ đi đôi với tăng cường pháp chế, bảo đảm kỷ cương xã hội. Bảo đảm tiến bộ, công bằng xã hội; chú trọng bảo đảm tính bền vững trong các chính sách dân số và phát triển, chính sách xã hội, nhất là phúc lợi xã hội, an ninh xã hội, an ninh con người, hướng đến việc làm bền vững, phát triển hệ thống an sinh xã hội toàn diện, tiến tới bao phủ toàn dân thông qua cải cách hệ thống bảo hiểm xã hội đa tầng, bền vững dựa trên nguyên tắc đóng - hưởng.

Xây dựng và phát huy giá trị văn hoá, sức mạnh con người Việt Nam; hoàn thiện và triển khai xây dựng hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hoá và chuẩn mực con người gắn với phát huy ý chí, khát vọng phát triển và sức mạnh con người Việt Nam trong thời kỳ mới; thực hiện những giải pháp đột phá, mạnh mẽ nhằm ngăn chặn có hiệu quả sự xuống cấp về đạo đức, lối sống, đẩy lùi tiêu cực xã hội và các tệ nạn xã hội.

Bốn là, triển khai đồng bộ, sáng tạo, hiệu quả hoạt động đối ngoại; xây dựng nền ngoại giao hiện đại vì lợi ích quốc gia - dân tộc, lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ; chủ động và tích cực hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng. Kiên quyết, kiên trì bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, quyền chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc; bảo vệ Đảng, Nhà nước, nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa. Xây dựng lực lượng vũ trang cách mạng chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại. Chủ động ngăn ngừa các nguy cơ chiến tranh, xung đột từ sớm, từ xa; phát hiện sớm và xử lý kịp thời những nhân tố bất lợi, nhất là những nhân tố có thể gây đột biến; đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động của các thế lực thù địch.

Năm là, tăng cường xây dựng và chỉnh đốn Đảng, Nhà nước và toàn hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, kiên quyết và thường xuyên đấu tranh phê phán, bác bỏ các quan điểm sai trái, thù địch; đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ. Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, với quyết tâm cao hơn, hành động mạnh mẽ, quyết liệt hơn, hiệu quả hơn, không có vùng cấm, không có ngoại lệ. Tiếp tục tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cán bộ cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ. Nêu cao tinh thần tự giác tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên; chức vụ càng cao càng phải gương mẫu. Kết hợp giữa tăng cường kỷ cương, kỷ luật, thượng tôn pháp luật, xây dựng Đảng nghiêm minh với giáo dục, bồi dưỡng nhân cách, đạo đức cách mạng để phòng ngừa và đấu tranh có hiệu quả với các căn bệnh của chủ nghĩa cá nhân. Thực hiện tốt quy định về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ, chống chạy chức, chạy quyền. Xử lý nghiêm minh, đồng bộ cả kỷ luật đảng, kỷ luật hành chính và xử lý bằng pháp luật cán bộ có vi phạm. Đổi mới mạnh mẽ, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng theo hướng phối hợp chặt chẽ và đồng bộ giữa các cơ quan kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử và các cơ quan quản lý nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội.

Quá trình 35 năm đất nước ta thực hiện công cuộc đổi mới, 30 năm thực hiện Cương lĩnh, trong đó có 10 năm thực hiện Cương lĩnh (bổ sung, phát triển năm 2011), Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2011 - 2020 và 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội XII, cho thấy, cần nhận thức sâu sắc hơn, tiếp tục bổ sung, phát triển và nâng cao chất lượng, hiệu quả *giải quyết các mối quan hệ lớn về mặt tư tưởng, lý luận*, đề ra các quyết sách, tháo gỡ những rào cản, vướng mắc, tiếp tục phát triển đất nước nhanh và bền vững, *đặc biệt chú trọng xử lý tốt hơn các mối quan hệ: Giữa đổi mới, ổn định và phát triển; giữa đổi mới kinh tế và đổi mới chính trị; giữa tuân theo các quy luật thị trường và bảo đảm định hướng xã hội chủ nghĩa; giữa phát triển lực lượng sản xuất và xây dựng, hoàn thiện từng bước quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa; giữa nhà nước, thị trường và xã hội; giữa tăng trưởng kinh tế và phát triển văn hoá, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội, bảo vệ môi trường; giữa xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa; giữa độc lập, tự chủ và hội nhập quốc tế; giữa Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý và nhân dân làm chủ; giữa thực hành dân chủ và tăng cường pháp chế, bảo đảm kỷ cương xã hội*. Đó là những mối quan hệ lớn phản ánh các quy luật mang tính biện chứng, những vấn đề lý luận cốt lõi về đường lối đổi mới ở nước ta, đòi hỏi toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta phải nhận thức đầy đủ, thật sự thấm nhuần, quán triệt sâu sắc và thực hiện thật tốt, có hiệu quả.

*
* *
*

Đại hội XIII của Đảng ta đã đến gần. Khối lượng công việc rất lớn trong khi thời gian không còn nhiều, các cấp uỷ và các đồng chí Uỷ viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng phải đề cao hơn nữa trách nhiệm trước Đảng, trước nhân dân, phấn đấu hoàn thành thắng lợi các mục tiêu mà Nghị quyết Đại hội XII và nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2015 - 2020 đã đề ra. Trong thời khắc quan trọng này, chúng ta hãy khắc sâu lời dạy của Bác Hồ kính yêu: *"Đại hội Đảng rất quan hệ với tương lai cách mạng của Đảng ta và của nhân dân ta. Đại hội sẽ làm cho Đảng ta đã đoàn kết càng đoàn kết hơn nữa, tư tưởng và hành động đã nhất trí, càng nhất trí hơn nữa"*. Toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta hãy đồng tâm nhất trí, chung sức đồng lòng, chuẩn bị và tiến hành thật tốt Đại hội XIII của Đảng, đưa đất nước bước vào một giai đoạn phát triển mới vì mục tiêu "dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh", thực hiện thành công tâm nguyện của Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại và ước vọng của toàn dân tộc.



Ký bởi: Tỉnh ủy Lâm Đồng
Email: tinhuy@lamdong.gov.vn
Cơ quan: Tỉnh ủy Lâm Đồng
Ngày ký: 03.09.2020 07:49:59 +07:00

TỈNH ỦY LÂM ĐỒNG

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Lâm Đồng, ngày 03 tháng 9 năm 2020

Số 32 -CT/TU

CHỈ THỊ

CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY

Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân

Sau 15 năm thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW, ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư Trung ương Đảng “*về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân*” và 10 năm thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TU, ngày 28/3/2008 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “*về tăng cường lãnh đạo thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật*”, công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh đã có nhiều kết quả tích cực, tạo nên nhận thức thống nhất cho cán bộ, đảng viên về tầm quan trọng của công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đối với hiệu quả thực thi công vụ, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ và nhân dân, góp phần thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Tuy nhiên, công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong thời gian qua trên địa bàn tỉnh vẫn còn một số tồn tại, hạn chế: Một số cấp ủy đảng, chính quyền, cơ quan, đơn vị chưa quan tâm đúng mức đến công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; công tác lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai tổ chức thực hiện còn hình thức, chưa quyết liệt, thường xuyên; chưa quan tâm bố trí cán bộ, công chức có năng lực, trình độ chuyên môn phù hợp để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ công tác; nhận thức và ý thức tự giác tìm hiểu, chấp hành pháp luật của một bộ phận đảng viên, cán bộ và nhân dân còn hạn chế; nội dung, hình thức, phương pháp, kỹ năng tuyên truyền, phổ biến pháp luật chưa thực sự thu hút đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia.

Để triển khai thực hiện hiệu quả Kết luận số 80-KL/TW, ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư Trung ương “*về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân*”; đồng thời khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật trên địa bàn tỉnh trong thời gian tới, Ban Thường vụ Tỉnh ủy yêu cầu các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện một số nhiệm vụ sau:

1. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 “*về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân*” và các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh.

Xác định công tác phổ biến, giáo dục pháp luật là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội. Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, địa phương phải tăng cường sự quan tâm đầu tư, lãnh đạo, chỉ đạo theo nhiệm vụ, thẩm quyền đối với công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; thường xuyên thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật trong cơ quan, đơn vị, địa phương mình.

2. Thực hiện đầy đủ và hoàn thiện các thể chế, chính sách về phổ biến, giáo dục pháp luật; củng cố, kiện toàn, nâng cao vai trò, trách nhiệm và hiệu quả hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật các cấp đảm bảo phát huy tốt vai trò phối hợp tổ chức, chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Xây dựng, kiện toàn đội ngũ làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật có chất lượng, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; thường xuyên tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ, kiến thức, kỹ năng tuyên truyền pháp luật đồng thời phát huy tốt vai trò nòng cốt của đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, hòa giải viên cơ sở; giáo viên dạy môn giáo dục công dân, pháp luật; các biên tập viên, phóng viên chuyên đề pháp luật... huy động các luật sư, luật gia và những người làm công tác pháp luật khác tham gia vào hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật.

3. Triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật toàn diện, rộng khắp, hướng mạnh về cơ sở, gắn với việc xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. Đổi mới nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật theo hướng bám sát thực tiễn cuộc sống và đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước, quản lý xã hội trong từng giai đoạn, địa bàn, đối tượng cụ thể. Kịp thời thông tin đầy đủ ngay từ khi soạn thảo các vấn đề có tác động lớn đến xã hội, các vấn đề được xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội để tạo sự đồng thuận cao trong thực thi chính sách, pháp luật.

4. Đổi mới, đa dạng hóa hình thức, cách thức phổ biến, giáo dục pháp luật đảm bảo phù hợp với nhu cầu xã hội và từng nhóm đối tượng. Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin, mạng xã hội trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; phát huy sức mạnh của các phương tiện truyền thông đại chúng; nâng cao chất lượng các chuyên trang, chuyên mục về pháp luật, các hoạt động đối thoại, giải đáp, tư vấn pháp luật. Xây dựng và nhân rộng các mô hình hay, cách làm hiệu quả gắn với từng chủ đề, nội dung đối tượng. Đổi mới toàn diện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhà trường. Đổi mới cơ chế quản lý, sử dụng kinh phí, ưu tiên bố trí nguồn lực cho các nhóm đối tượng đặc thù, người dân tộc, người dân nông thôn.

5. Tổ chức thực hiện

- Các cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội lãnh đạo, chỉ đạo triển khai nghiêm túc, đầy đủ, hiệu quả Chỉ thị này.

- Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh tăng cường chỉ đạo, đẩy mạnh hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân trong việc thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, đại biểu Hội

đồng nhân dân các cấp thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật cho nhân dân thông qua hoạt động tiếp xúc cử tri; giám sát việc thực hiện pháp luật.

- Ban cán sự Đảng UBND tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ về phổ biến, giáo dục pháp luật, đặc biệt là Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017 - 2021; Kiện toàn Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật cấp tỉnh đảm bảo hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Có giải pháp cụ thể để huy động các cơ quan, tổ chức và cá nhân tham gia vào công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; từng bước thực hiện xã hội hoá công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chỉ đạo các cơ quan thông tin đại chúng, phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan xây dựng duy trì và nâng cao chất lượng các chuyên mục, chuyên trang về phổ biến, giáo dục pháp luật, về hoạt động tư pháp và cải cách tư pháp; tăng thời lượng nội dung tuyên truyền, phổ biến pháp luật. Kịp thời biểu dương gương người tốt việc tốt trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và thực thi pháp luật; thường xuyên bồi dưỡng nâng cao trình độ lý luận chính trị, pháp luật cho đội ngũ phóng viên, biên tập viên, cộng tác viên, đảm bảo tuyên truyền đúng đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

- Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội tổ chức phổ biến, giáo dục pháp luật cho hội viên, đoàn viên của tổ chức mình; vận động nhân dân chấp hành pháp luật; phối hợp với cơ quan nhà nước, tổ chức hữu quan phổ biến, giáo dục pháp luật cho nhân dân; vận động tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp tham gia và hỗ trợ hoạt động phổ biến giáo dục pháp luật; tham gia giám sát việc thực hiện chính sách pháp luật về phổ biến, giáo dục pháp luật.

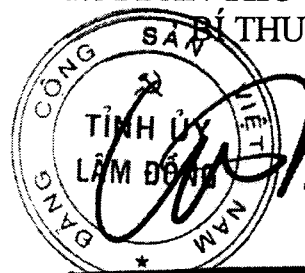
- Giao Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Chỉ thị này và định kỳ báo cáo Ban thường vụ Tỉnh ủy.

Chỉ thị này phổ biến đến Chi bộ. 12

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng,
- Văn phòng Trung ương, Ban Tuyên giáo Trung ương,
- Ban cán sự đảng Bộ Tư pháp,
- Các huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Các sở, ban, ngành, MTTQ và đoàn thể tỉnh,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy, NC.

T/M BAN THƯỜNG VỤ



Nguyễn Xuân Tiến



Ký bởi: Tỉnh ủy Lâm Đồng
Email: tinhuy@lamdong.gov.vn
Cơ quan: Tỉnh ủy Lâm Đồng
Ngày ký: 12.08.2020 07:54:30 +07:00

TỈNH ỦY LÂM ĐỒNG

SỐ 186 -KH/TU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Lâm Đồng, ngày 12 tháng 8 năm 2020

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Kết luận số 76-KL/TW, ngày 04 tháng 6 năm 2020
của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW
của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) “về xây dựng và phát triển
văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước”**

Thực hiện Kết luận số 76-KL/TW ngày 04/6/2020 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước (gọi tắt là Kết luận số 76-KL/TW); Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lâm Đồng ban hành kế hoạch thực hiện trên địa bàn tỉnh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Tổ chức quán triệt, học tập nghiêm túc, đầy đủ cho cấp ủy, chính quyền và toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân hiểu rõ những nội dung cơ bản, cốt lõi của Nghị quyết số 33-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) và Kết luận số 76-KL/TW ngày 04/6/2020 của Bộ Chính trị. Trên cơ sở đó, cấp ủy các cấp xây dựng chương trình hành động sát với tình hình thực tế tại địa phương, đơn vị; qua đó tạo sự thống nhất cao về nhận thức, tư tưởng, hành động, quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện có hiệu quả chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam ở tỉnh Lâm Đồng.

- Nâng cao nhận thức của cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể và nhân dân về vai trò, vị trí và nhiệm vụ xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước theo tinh thần Nghị quyết số 33-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) và Kết luận số 76-KL/TW.

2. Yêu cầu:

- Tổ chức tuyên truyền, quán triệt các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng; đồng thời xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể nhằm thực hiện có hiệu quả Kết luận số 76-KL/TW.

- Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng, chính quyền, sự phối hợp của cả hệ thống chính trị đặc biệt là người đứng đầu các cấp, các ngành có liên quan trong lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Kết luận số 76-KL/TW, coi đây là một trong

những nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên của cả hệ thống chính trị, đảm bảo thực hiện hiệu quả, thiết thực, tránh làm qua loa, hình thức.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt, tạo đồng thuận trong thực hiện Nghị quyết

- Nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân về vị trí, vai trò của văn hoá trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Xác định rõ xây dựng và phát triển văn hoá, con người là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên của cả hệ thống chính trị; văn hoá là hồn cốt của dân tộc, là nền tảng tinh thần vững chắc của xã hội, là sức mạnh nội sinh quan trọng bảo đảm sự phát triển bền vững và bảo vệ vững chắc Tổ quốc bên cạnh nhiệm vụ chính trị, kinh tế, quốc phòng, an ninh, đối ngoại, vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

- Chú trọng tính đặc thù của văn hoá, vừa bảo đảm để văn hoá, văn học, nghệ thuật phát triển đúng định hướng chính trị, tư tưởng của Đảng, vừa bảo đảm tính tự do sáng tạo của cá nhân trên cơ sở phát huy tính tự giác cao với mục đích đúng đắn. Khắc phục tình trạng buông lỏng sự lãnh đạo hoặc mất dân chủ, hạn chế tự do sáng tạo. Định kỳ hàng năm kiểm tra, giám sát việc thể chế hoá chủ trương của Đảng đối với cơ quan quản lý nhà nước về văn hoá.

2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước về xây dựng, phát triển văn hoá, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước

- Đẩy nhanh việc cụ thể hoá chủ trương, quan điểm của Đảng thành chương trình, đề án cụ thể, sát thực tiễn của tỉnh. Điều chỉnh và hoàn thiện các quy định phù hợp với tính đặc thù của văn hoá, con người Lâm Đồng.

- Tích cực đổi mới phương thức lãnh đạo và quản lý đối với sự nghiệp phát triển văn hoá, xác định rõ những chiến lược và giải pháp lãnh đạo, quản lý phù hợp với từng đối tượng, lĩnh vực và địa bàn cụ thể.

- Tăng cường các nguồn lực cho phát triển văn hoá, tương xứng với tăng trưởng kinh tế; xử lý hài hoà mối quan hệ giữa phát triển kinh tế với phát triển văn hoá và nhân tố con người. Coi trọng hơn nữa công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, những người làm công tác văn hoá, nghệ thuật trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục thực hiện các chủ trương, giải pháp nhằm khuyến khích bảo tồn giá trị văn hoá đặc thù của đồng bào các dân tộc thiểu số; tôn trọng và phát triển các giá trị văn hoá của đồng bào các dân tộc thiểu số gốc Lâm Đồng trên cơ sở định hướng hoạt động văn hoá, thiết chế văn hoá và môi trường văn hoá.

3. Tập trung xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện

- Đổi mới, đa dạng hoá các hình thức tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức về văn hoá, giá trị của văn hoá và chuẩn mực con người Việt Nam thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập quốc tế. Hướng các hoạt động văn hoá, giáo dục, khoa học vào việc xây dựng con người Việt Nam có thể giới quan khoa học, có nhân cách, lối sống đẹp với các đặc tính cơ bản “Yêu nước, nhân ái, nghĩa tình, trung thực, đoàn kết, cần cù, sáng tạo”.

- Tăng cường giáo dục thẩm mỹ, gắn giáo dục thể chất với giáo dục tri thức, đạo đức, kỹ năng xã hội cho các tầng lớp nhân dân, đặc biệt là thanh niên, thiếu niên. Xây dựng lối sống tuân thủ pháp luật, tôn trọng đạo lý “Uống nước nhớ nguồn”, “Đền ơn đáp nghĩa”, “Tương thân tương ái”. Khẳng định, tôn vinh, nhân rộng các giá trị tốt đẹp, nhân văn.

- Chấn chỉnh kịp thời việc lợi dụng các hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo để truyền bá tư tưởng duy tâm thần bí, thực hành mê tín dị đoan, các hủ tục lạc hậu gây mất an ninh, trật tự cho xã hội. Đấu tranh loại trừ các sản phẩm văn hoá độc hại, các hành vi tiêu cực, cơ hội, vi phạm pháp luật, truyền bá tư tưởng sai trái, lối sống thực dụng, trái thuần phong mỹ tục của dân tộc, ảnh hưởng xấu đến xây dựng và phát triển văn hoá, con người Việt Nam.

4. Đẩy mạnh xây dựng môi trường và đời sống văn hoá lành mạnh, gắn với phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá”, “xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”

- Có cơ chế phối hợp chặt chẽ hơn giữa gia đình, nhà trường và xã hội. Đề cao vai trò, trách nhiệm và các giá trị văn hoá tốt đẹp của gia đình trong việc nuôi dưỡng, giáo dục và bảo vệ thanh, thiếu nhi, hình thành nhân cách, đạo đức trong sáng và kỹ năng ứng xử xã hội văn minh. Xây dựng ý thức bảo vệ môi trường, gìn giữ, ứng xử đúng đắn với môi trường vì mục tiêu phát triển bền vững.

- Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở; xây dựng nếp sống văn hoá tiên bộ, văn minh. Khơi dậy sức mạnh của cộng đồng, vai trò của cộng đồng trong việc xây dựng môi trường văn hoá. Huy động nguồn lực của mọi tầng lớp xã hội đầu tư và tổ chức đời sống văn hoá, góp phần thu hẹp khoảng cách hưởng thụ văn hoá giữa các vùng, miền, các tầng lớp trong xã hội.

5. Tăng cường xây dựng văn hoá trong chính trị và kinh tế

- Tiếp tục chỉ đạo, tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Coi trọng xây dựng văn hoá từ trong Đảng, trong bộ máy Nhà nước. Đẩy mạnh việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; thực hiện nghiêm các quy định về nêu gương đối với cán bộ, đảng viên, nhất là với cán bộ lãnh đạo, người đứng đầu các tổ chức trong hệ thống chính trị, đội ngũ những người làm công tác giáo dục, văn nghệ sĩ và cán bộ lãnh đạo quản lý văn hoá, lãnh đạo doanh nghiệp và những người có tầm ảnh hưởng quan trọng trong cộng đồng và xã hội.

- Chủ động phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn, xử lý nghiêm các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”, hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

- Chú trọng yếu tố văn hoá và con người trong phát triển kinh tế. Đẩy mạnh việc triển khai, xây dựng văn hoá doanh nghiệp, tinh thần khởi nghiệp, xây dựng đội ngũ doanh nhân giỏi, kinh doanh đúng pháp luật, có những đóng góp, có trách nhiệm cho cộng đồng và xã hội.

6. Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động văn hoá

- Xử lý hài hoà giữa bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hoá các dân tộc với các hoạt động phát triển kinh tế, du lịch bền vững ở các địa phương như du lịch

cộng đồng, du lịch sinh thái, tâm linh... góp phần quảng bá hình ảnh đất nước và con người Việt Nam nói chung và của tỉnh Lâm Đồng nói riêng. Chú trọng thực hiện các chương trình phục hồi, bảo tồn một số loại hình nghệ thuật truyền thống, đang có nguy cơ bị mai một; mở các lớp truyền dạy, khôi phục các làng nghề truyền thống, các di sản văn hóa của đồng bào dân tộc thiểu số gắn với các hoạt động du lịch trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường đầu tư cho các hoạt động quảng bá, giới thiệu giá trị di sản văn hóa trên cơ sở nâng cao năng lực nghiên cứu khoa học về di sản văn hóa. Xây dựng kế hoạch nghiên cứu khoa học về văn hóa với các di sản văn hóa ngắn hạn và dài hạn nhằm xác định giá trị, tiềm năng sử dụng tài nguyên văn hóa vào phát triển du lịch bền vững của tỉnh, đồng thời triển khai ứng dụng các đề tài nghiên cứu về văn hóa và di sản văn hóa vào thực tiễn.

- Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các đơn vị hoạt động nghệ thuật, biểu diễn của tỉnh theo hướng hiện đại hóa, củng cố, hoàn thiện cơ sở vật chất của hoạt động văn hóa như nhà văn hóa và các trang thiết bị phục vụ cho các hoạt động văn hóa của địa phương. Có chính sách phát hiện, bồi dưỡng, sử dụng, đãi ngộ và tôn vinh nguồn nhân lực trong lĩnh vực văn hóa nghệ thuật; trọng dụng người có tài, có đức để tạo điều kiện cho sáng tạo văn hóa, nghệ thuật.

- Định hướng và thúc đẩy sự phát triển của các hoạt động sáng tạo văn học, nghệ thuật nhằm phản ánh chân thực sinh động, sâu sắc, kịp thời đời sống kinh tế - xã hội, đồng thời chú trọng công tác đào tạo đội ngũ phê bình văn học, nâng cao hoạt động lý luận phê bình văn, nghệ thuật, thực hiện tốt chức năng hướng dẫn, điều chỉnh và đồng hành với thực tiễn sáng tác. Giáo dục, định hướng thị hiếu, thẩm mỹ công chúng về văn học, nghệ thuật, những giá trị văn hóa tốt đẹp của địa phương, góp phần nâng cao, giáo dục thẩm mỹ đối với công chúng đặc biệt là đối với thế hệ trẻ hiện nay.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động văn hóa. Xử lý hài hòa giữa bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa các dân tộc với các hoạt động phát triển kinh tế, du lịch bền vững ở các địa phương, góp phần quảng bá hình ảnh đất nước và con người Việt Nam. Tạo điều kiện, khuyến khích sự tìm tòi, sáng tạo của đội ngũ văn nghệ sĩ để có nhiều tác phẩm có giá trị tư tưởng và nghệ thuật cao.

- Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động mọi nguồn lực trong phát triển văn hóa. Tăng cường đầu tư kinh phí cho hoạt động văn hóa và quan tâm tạo cơ chế phối hợp, tăng cường ký hợp đồng đầu tư chiều sâu để có thêm nhiều các công trình, tác phẩm có giá trị cao về tư tưởng nghệ thuật. Mở rộng giao lưu hợp tác quốc tế, giới thiệu văn hóa Lâm Đồng, xúc tiến văn hóa du lịch thông qua tổ chức các sự kiện văn hóa.

- Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác văn hóa, nhất là ở cơ sở. Nâng cao năng lực tham mưu, đề xuất, quản lý các hoạt động văn hóa, đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới.

- Phát huy vai trò nâng cao hiệu quả hoạt động của các phương tiện thông tin đại chúng, đặc biệt trên môi trường mạng Internet.

7. Tăng cường bảo hộ quyền tác giả, phát triển công nghiệp văn hoá đi đôi với xây dựng, hoàn thiện thị trường văn hoá

- Tạo nhận thức sâu sắc của toàn xã hội về vị trí, vai trò của các ngành công nghiệp văn hoá. Tạo điều kiện tốt nhất cho ngành công nghiệp văn hóa sản xuất, tái sản xuất, truyền bá các dịch vụ văn hóa và các sản phẩm văn hóa bằng các hình thức công nghiệp hóa, tin học hóa và thương phẩm hóa nhằm cung cấp các dịch vụ văn hóa, thỏa mãn nhu cầu văn hóa của mọi người như thời trang, điện ảnh, quảng cáo, du lịch, nghệ thuật biểu diễn.

- Phát huy mặt tích cực của cơ chế thị trường; tăng cường và đa dạng hoá các nguồn lực đầu tư cho tỉnh để phát triển công nghiệp văn hoá. Có giải pháp đồng bộ, tổ chức thực hiện có hiệu quả chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hoá Việt Nam trên địa bàn tỉnh; tạo thuận lợi để xây dựng, phát triển thị trường văn hoá và các ngành công nghiệp văn hoá của tỉnh.

- Nâng cao hiệu quả việc thực thi quyền sở hữu trí tuệ, quyền tác giả và các quyền liên quan, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật thúc đẩy sự cạnh tranh lành mạnh trên thị trường.

8. Chủ động hội nhập quốc tế về văn hoá, tiếp thu tinh hoa văn hoá nhân loại và truyền bá văn hoá Việt Nam ra thế giới

- Định hướng và xây dựng các hình thức giao lưu văn hoá của các tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh theo hướng bảo tồn, phát huy và phát triển các giá trị văn hoá đặc thù, góp phần giới thiệu, quảng bá hình ảnh, giá trị văn hoá của địa phương. Mở rộng giao lưu, hợp tác văn hoá các nước; đa dạng các hình thức văn hoá đối ngoại, đưa các quan hệ quốc tế về văn hoá trên địa bàn tỉnh đi vào chiều sâu. Chú trọng đầu tư, giới thiệu các giá trị văn hoá đặc thù của địa phương đối với du khách, tổ chức là người nước ngoài.

- Tăng cường củng cố, xây dựng và phát triển các đơn vị, tổ chức hoạt động trong lĩnh vực văn hoá, biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp và không chuyên trên địa bàn tỉnh. Xây dựng các chương trình biểu diễn nghệ thuật đặc trưng của dân tộc thiểu số Tây Nguyên và phối hợp với các đơn vị, tổ chức trong nước, quốc tế để tổ chức lưu diễn, giới thiệu, quảng bá những nét văn hoá đặc sắc của dân tộc thiểu số gốc Tây Nguyên ra nước ngoài, nhất là các nước trong khu vực ASEAN.

- Chọn lọc, tiếp thu kinh nghiệm tốt, phù hợp của các nước trong việc giữ gìn bản sắc văn hoá dân tộc, khắc phục những ảnh hưởng tiêu cực, mặt trái của toàn cầu hoá về văn hoá, “hòa nhập nhưng không hòa tan”, giữ nét riêng, nét đẹp văn hóa vốn có của các đồng bào dân tộc sinh sống trên địa bàn tỉnh.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành, địa phương và cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch, chương trình hành động để triển khai thực hiện Kết luận số 76-KL/TW của Bộ Chính trị và Kế hoạch này.

2. Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy tiếp tục tổ chức học tập, quán triệt và xây dựng kế hoạch thực hiện nghiêm túc Kết luận số 76-KL/TW của Bộ Chính trị và Kế hoạch của Tỉnh ủy phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ của từng địa phương, đơn vị.

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh tập trung làm tốt công tác tuyên truyền, vận động, tư vấn, hỗ trợ, giám sát các tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI và thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về xây dựng và phát triển văn hoá, con người Việt Nam. Tăng cường phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội; giữa các ban, ngành, đoàn thể trong công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống, thẩm mỹ cho thế hệ trẻ. Nâng cao chất lượng, hiệu quả Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá", các phong trào thi đua yêu nước.

4. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy hướng dẫn công tác tuyên truyền Kết luận số 76-KL/TW của Bộ Chính trị và Kế hoạch này; chủ trì phối hợp với các ban ngành liên quan kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch; định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy kết quả thực hiện. ĐRC

Nơi nhận:

- Ban Bí thư TW Đảng,
- Ban Tuyên giáo TW,
- Thường trực Tỉnh ủy,
- TT.HĐND, UBND tỉnh,
- Các sở, ban, ngành, MTTQ và các đoàn thể tỉnh,
- Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc TU,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy+XH1.



TỈNH ỦY LÂM ĐỒNG

*

Số 31 - CT/TU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Lâm Đồng, ngày 25 tháng 8 năm 2020

CHỈ THỊ
CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY
Về lãnh đạo Đại hội đại biểu phụ nữ các cấp
tiến tới Đại hội đại biểu phụ nữ tỉnh Lâm Đồng,
lần thứ X, nhiệm kỳ 2021 - 2026

Năm 2021 diễn ra đại hội đại biểu phụ nữ các cấp và Đại hội đại biểu phụ nữ tỉnh Lâm Đồng lần thứ X. Đây là sự kiện chính trị quan trọng, ngày hội lớn của các tầng lớp phụ nữ. Đại hội diễn ra trong bối cảnh các cấp ủy, tổ chức đảng quán triệt, học tập, triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII và Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025, tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp... Những vấn đề mới đặt ra nhiều cơ hội và thách thức cho phong trào phụ nữ và hoạt động của Hội trong tình hình mới.

Thực hiện Chỉ thị 46-CT/TW, ngày 28/7/2020 của Ban Bí thư Trung ương Đảng “Về lãnh đạo đại hội đại biểu phụ nữ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu phụ nữ toàn quốc lần thứ XIII nhiệm kỳ 2022 - 2027”; đề tập trung lãnh chỉ đạo tổ chức thành công đại hội đại biểu phụ nữ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu phụ nữ tỉnh Lâm Đồng lần thứ X, Ban Thường vụ Tỉnh ủy yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng tập trung chỉ đạo, thực hiện tốt một số nhiệm vụ sau:

1. Lãnh đạo, chỉ đạo công tác tuyên truyền trước, trong và sau đại hội; tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, sự tin tưởng và trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp và toàn xã hội về vai trò, vị trí, sự đóng góp của tổ chức hội và hội viên phụ nữ đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Tiếp tục quán triệt và tổ chức thực hiện có hiệu quả chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước về công tác phụ nữ, đặc biệt là Nghị quyết 11-NQ/TW, ngày 27/4/2007 của Bộ Chính trị khoá X về công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước; Chỉ thị 21-CT/TW, ngày 20/01/2018 của Ban Bí thư về tiếp tục đẩy mạnh công tác phụ nữ trong tình hình mới.

Lãnh đạo, chỉ đạo tiếp tục thực hiện tốt chính sách, pháp luật về phụ nữ, lao động nữ, cán bộ nữ; chính sách đặc thù hỗ trợ phụ nữ nghèo, phụ nữ dân tộc thiểu số, phụ nữ vùng khó khăn, phụ nữ khuyết tật, đơn thân. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo việc xây dựng, củng cố tổ chức và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các cấp Hội, tạo điều kiện để Hội thực hiện tốt vai trò là cầu nối, giữ mối liên hệ mật thiết giữa Đảng, Nhà nước với các tầng lớp phụ nữ, góp phần xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Nâng cao trình độ và chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho phụ nữ. Phát huy vai trò của phụ nữ trong phát triển kinh tế - xã hội, đặc biệt là những lĩnh vực mới; tạo mọi điều kiện để phụ nữ ngày càng chủ động,

tham gia có hiệu quả trong công tác quản lý, khởi nghiệp, nghiên cứu khoa học, sáng tạo nghệ thuật. Kiên quyết lên án, đấu tranh chống tư tưởng, hành vi bạo lực, buôn bán, xâm hại, xúc phạm và phân biệt đối xử với phụ nữ...

2. Lãnh đạo Hội phụ nữ các cấp chuẩn bị và tổ chức tốt đại hội. Xây dựng Báo cáo trình đại hội cần đánh giá đúng kết quả hoạt động của Hội, những đóng góp tích cực của phụ nữ trong nhiệm kỳ qua; nêu rõ hạn chế, yếu kém, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm. Việc xây dựng phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nhiệm kỳ tới ở mỗi cấp Hội cần bám sát các văn bản của Đảng, Nhà nước về công tác phụ nữ và Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, Nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp. Chú trọng đổi mới mạnh mẽ, toàn diện, đồng bộ nội dung, phương thức hoạt động của các cấp Hội; nâng cao vai trò đại diện bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của phụ nữ trong bối cảnh mới. Gắn kết chặt chẽ các phong trào, cuộc vận động, hoạt động của Hội với các nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, đất nước. Bảo đảm lợi ích của tổ chức Hội, hội viên phụ nữ gắn với lợi ích quốc gia, dân tộc. Tập trung giải quyết những vấn đề mới, khó, được xã hội và phụ nữ quan tâm.

3. Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng trong việc lựa chọn, giới thiệu nhân sự Ban chấp hành Hội phụ nữ các cấp khóa mới đảm bảo đủ điều kiện, tiêu chuẩn, đủ phẩm chất, năng lực, có uy tín, kinh nghiệm; có số lượng, cơ cấu hợp lý, thể hiện tính liên hiệp, tính đại diện, có sự kế thừa và phát triển đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ lãnh đạo, chỉ đạo công tác Hội trong tình hình mới, nhất là các chức danh lãnh đạo chủ chốt của Hội. Quan tâm bố trí tỷ lệ hợp lý cán bộ trẻ, cán bộ dân tộc thiểu số. Phát huy vai trò nòng cốt của tổ chức Hội trong giới thiệu nguồn cán bộ nữ cho Đảng, Nhà nước. Hội phụ nữ các cấp chủ động báo cáo cấp ủy về phương án nhân sự đại hội, ban thường vụ cấp ủy cùng cấp cho ý kiến định hướng nhân sự đại hội bảo đảm đúng nguyên tắc, quy trình theo quy định của Đảng, pháp luật Nhà nước và Điều lệ Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam, phân công cấp ủy viên có uy tín, đủ năng lực, phẩm chất, kinh nghiệm trực tiếp phụ trách công tác Hội, ứng cử tham gia lãnh đạo tổ chức Hội Liên hiệp Phụ nữ cùng cấp.

4. Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo chính quyền các cấp phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, các sở, ngành liên quan bảo đảm các điều kiện thuận lợi để Hội Liên hiệp phụ nữ các cấp chuẩn bị, tổ chức đại hội trang trọng, thiết thực, hiệu quả, tiết kiệm và đúng tiến độ.

5. Đảng đoàn Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh chỉ đạo Ban Thường vụ Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh có hướng dẫn cụ thể, phù hợp với tình hình thực tế hoạt động của Hội phụ nữ các cấp, phối hợp tham mưu công tác nhân sự, chuẩn bị và tổ chức tốt đại hội phụ nữ các cấp trong toàn tỉnh trên tinh thần đoàn kết, dân chủ, đổi mới, sáng tạo, thật sự là ngày hội chính trị của các tầng lớp phụ nữ. Đồng thời, xây dựng kế hoạch cụ thể đảm bảo tổ chức thành công Đại hội đại biểu phụ nữ tỉnh Lâm Đồng lần thứ X, nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Thời gian Đại hội cấp cơ sở từ quý I/2021, hoàn thành trong quý II/2021; cấp huyện hoàn thành trong quý III/2021. Đại hội Đại biểu phụ nữ tỉnh tổ chức trong quý IV/2021. Trong chỉ đạo, các cấp ủy cần lựa chọn tổ chức đại hội điểm

cấp cơ sở và cấp trên cơ sở, tổ chức rút kinh nghiệm để chỉ đạo triển khai chung trong toàn tỉnh.

6. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy phối hợp với Đảng đoàn Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh hướng dẫn công tác tuyên truyền, định hướng dư luận xã hội, tạo không khí thi đua sôi nổi, lan tỏa mô hình tốt, cách làm hay; tuyên truyền rộng rãi trên các phương tiện truyền thông, kịp thời đưa thông tin đến phụ nữ, người dân, nhất là phụ nữ khó khăn, yếu thế, ít có điều kiện tiếp cận thông tin, để đại hội thực sự là ngày hội của các tầng lớp phụ nữ. Chỉ đạo các cấp Hội phát động các phong trào thi đua thiết thực chào mừng đại hội. Phát hiện, biểu dương, nhân rộng các điển hình tiên tiến, tiêu biểu trong việc chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của phụ nữ.

7. Ban Dân vận Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Đảng đoàn Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh và Văn phòng Tỉnh ủy giúp Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo dõi thực hiện Chỉ thị này.

Chỉ thị này phổ biến đến chi bộ. vt

Nơi nhận:

- Văn phòng Trung ương Đảng,
- Ban Dân vận Trung ương (HN, T78),
- Đảng đoàn Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam,
- Các ban Đảng, ban cán sự Đảng, Đảng đoàn, BTV Tỉnh đoàn,
- Các huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Hội LHPN Việt Nam tỉnh,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy, XD2.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ



Nguyễn Xuân Tiến